

HCM, ngày 30 tháng 07 năm 2021

Số: 48.16./2021/EIB-KTTH

V/v công bố thông tin giải trình biến động lợi  
nhuận sau thuế quý II/2021 so với cùng kỳ năm trước

## CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

Công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Mã chứng khoán: EIB

Trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và  
45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Người thực hiện công bố thông tin: **Trần Tấn Lộc** - Phó Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A  
Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý II/2021 so với  
cùng kỳ năm trước.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào  
ngày 30/07/2021 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH.



KT TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN TẤN LỘC

Số: ~~4817~~./2021/EIB-KTTH  
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau  
thuế Quý II/2021 so với cùng kỳ năm trước

HCM, ngày 20 tháng 07 năm 2021

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý II/2021 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 30/07/2021;

**1. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý II/2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020:**

**1.1. Đối với báo cáo riêng Ngân hàng**

Lợi nhuận sau thuế Quý II/2021 là 270.772 triệu đồng, tăng 193.732 triệu đồng (tỷ lệ tăng 251,47%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Quý II/2021	Quý II/2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	981.045	756.309	224.736	29,71
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	82.876	86.787	(3.911)	(4,51)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	102.309	165.862	(63.553)	(38,32)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	7.487	12.176	(4.689)	(38,51)
Lãi thuần từ hoạt động khác	56.888	51.226	5.662	11,05
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	189	179	10	5,59
Chi phí hoạt động	769.776	720.856	48.920	6,79
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	122.541	255.367	(132.826)	(52,01)
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>338.477</b>	<b>96.316</b>	<b>242.161</b>	<b>251,42</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>270.772</b>	<b>77.040</b>	<b>193.732</b>	<b>251,47</b>

(i) Các khoản thu nhập đóng góp vào kết quả kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể:

- + Thu nhập lãi thuần (bao gồm thu lãi từ xử lý nợ xấu) tăng 224.736 triệu đồng (tỷ lệ tăng 29,71%) so với cùng kỳ năm 2020.
- + Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 5.662 triệu đồng (tỷ lệ tăng 11,05%) so với cùng



kỳ năm 2020.

(ii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 132.826 triệu đồng (tỷ lệ giảm 52,01%) so với cùng kỳ năm 2020.

(iii) Chi phí hoạt động tăng 48.920 triệu đồng (tỷ lệ tăng 6,79%) so với cùng kỳ năm 2020.

(iv) Thu nhập từ hoạt động dịch vụ giảm 3.911 triệu đồng (tỷ lệ giảm 4,51%) so với cùng kỳ năm 2020.

## 1.2. Đối với báo cáo hợp nhất Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế Quý II/2021 là 272.695 triệu đồng, tăng 197.767 triệu đồng (tỷ lệ tăng 263,94%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Quý II/2021	Quý II/2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	983.409	759.410	223.999	29,50
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	84.797	88.563	(3.766)	(4,25)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	102.309	165.862	(63.553)	(38,32)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	7.487	12.176	(4.689)	(38,51)
Lãi thuần từ hoạt động khác	61.866	51.601	10.265	19,89
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	189	179	10	5,59
Chi phí hoạt động	777.116	728.220	48.896	6,71
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	122.541	255.367	(132.826)	(52,01)
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>340.400</b>	<b>94.204</b>	<b>246.196</b>	<b>261,34</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>272.695</b>	<b>74.928</b>	<b>197.767</b>	<b>263,94</b>

Lý do tương tự như báo cáo tài chính riêng Ngân hàng.

## 2. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020:

### 2.1. Đối với báo cáo riêng Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 là 501.585 triệu đồng, tăng 57.786 triệu đồng (tỷ lệ tăng 13,02%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.797.570	1.609.185	188.385	11,71
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	213.273	159.999	53.274	33,30
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	197.588	219.470	(21.882)	(9,97)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	22.284	41.330	(19.046)	(46,08)
Lãi thuần từ hoạt động khác	97.979	87.224	10.755	12,33
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	63.837	1.169	62.668	5.360,82
Chi phí hoạt động	1.340.046	1.343.512	(3.466)	(0,26)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.052.485	774.865	277.620	35,83
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	441.182	220.289	220.893	100,27
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>611.303</b>	<b>554.576</b>	<b>56.727</b>	<b>10,23</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>501.585</b>	<b>443.799</b>	<b>57.786</b>	<b>13,02</b>

(i) Tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 35,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, hầu hết các khoản thu nhập đóng góp vào kết quả kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể:

+ Thu nhập lãi thuần tăng 188.385 triệu đồng (tỷ lệ tăng 11,71%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng 53.274 triệu đồng (tỷ lệ tăng 33,30%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 10.755 triệu đồng (tỷ lệ tăng 12,33%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 21.882 triệu đồng (tỷ lệ giảm 9,97%) so với cùng kỳ năm 2020.

(ii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 220.893 triệu đồng (tỷ lệ tăng 100,27%) so với cùng kỳ năm 2020 do Eximbank thực hiện trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC số tiền 328.256 triệu đồng để tất toán hết trái phiếu này trong Quý I/2021.

## 2.2. Đối với báo cáo hợp nhất Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 là 444.823 triệu đồng, tăng 3.826 triệu đồng (tỷ lệ tăng 0,87%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:



ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.801.074	1.615.384	185.690	11,50
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	217.244	164.054	53.190	32,42
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	197.588	219.470	(21.882)	(9,97)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	30.082	41.330	(11.248)	(27,22)
Lãi thuần từ hoạt động khác	103.503	88.004	15.499	17,61
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	626	1.169	(543)	(46,45)
Chi phí hoạt động	1.354.394	1.357.348	(2.954)	(0,22)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	995.723	772.063	223.660	28,97
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	441.182	220.289	220.893	100,27
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>554.541</b>	<b>551.774</b>	<b>2.767</b>	<b>0,50</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>444.823</b>	<b>440.997</b>	<b>3.826</b>	<b>0,87</b>

Lý do tương tự như báo cáo tài chính riêng Ngân hàng.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để b/c)
- Lưu: VT, P. KTTH&T.



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ